

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
TP HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 163/2022/HSST
Ngày: 15/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lương
Ông Nguyễn Việt Anh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 156/2022/HSST ngày 27/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM VĂN T** - Sinh ngày 03/6/1963 tại Hà Nam

ĐKHKTT: căn hộ 1924, Tòa nhà VP5, khu đô thị L, phường H, quận H, Hà Nội

Chỗ ở: căn hộ 1532, HH2B khu đô thị L, phường H, quận H, Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hoá: 10/10

Con ông: Phạm Văn T1

Con bà: Đinh Thị N

Có vợ là Đặng Thị L và có 02 con: lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2003

- TATS: không

(Danh chỉ bản số 177 do công an quận H lập ngày 15/3/2022)

Bị cáo tại ngoại; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 19/01/2022, tại khu vực trước cửa Tòa nhà HH2B, khu đô thị L, phường H, quận H, Hà Nội, Phạm Văn T đang ngồi tính toán tiền thắng thua lô, đề thì Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận H kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ của T 9.130.000 đồng cùng tích kê ghi số lô, đề gồm: 01 tờ giấy than kích thước 7x10; 07 tích kê kích thước 7x10cm ghi các con số và đều có chữ ký của Phạm Văn T, trong đó có 04 tờ tích kê bản chính có nội dung ghi lần lượt là “19/1/22 L 86/10đ”, “Đ55/22n”, “Đ17,99/110n”, “L 11,73,86/100đ”; 03 tờ tích kê bản ghi giấy than có nội dung lần lượt là “Đ585, 08, 040, 767, 68, 78/55n, 86/110n, bộ 13x33n”, “Đ04, 21, 75, 95/11n”; “C975, 597, 795/10n, 221, 795/30n”.

Khoảng 18 giờ 35 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận H kiểm tra hành chính tại trước kiot 18 HH2B, khu đô thị, phường H, quận H, TP Hà Nội phát hiện thu giữ của Nguyễn Xuân Đ (SN 1978; HKTT: xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình) 01 tích kê mua số đề có nội dung ghi “19/1/22, Đ 17,99/110n” và có chữ ký của Phạm Văn T.

Kết luận giám định số 1226/PC09-Đ3 ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: chữ viết, chữ số cần giám định trên mẫu chữ ký hiệu từ A1 đến A4 so với chữ viết của Phạm Văn T trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2, M3 do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra, T khai nhận: T làm cộng tác viên bán xổ số kiến thiết miền Bắc cho Công ty xổ số Thanh Trì, Hà Nội từ tháng 12/2021. Khoảng đầu tháng 01/2022, ngoài bán xổ số thì T bán thêm lô, đề; sau đó T tự tính thắng thua với khách, không chuyển cho ai để hưởng lợi tiền đánh bạc. Cách thức như sau: với số đề hai số, khách mua số nào thì T sẽ ghi số đã chọn và số tiền (T khuyến mại cho khách thêm 10% số tiền khách đánh) vào tích kê có in đề bằng giấy thành lên thành 2 tờ. T đưa bản chính hoặc bản giấy in than cho khách, nếu khách có kết quả trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt T sẽ trực tiếp trả số tiền gấp 70 lần cho khách, khách mang tích kê ra nhận tiền. Đối với số đề ba số, nếu khách đánh có kết quả trùng với 3 số cuối của giải đặc biệt thì khách nhận thưởng gấp 400 lần số tiền đánh. Đối với số lô T bán cho khách với giá 22.500/điểm thì dựa vào kết quả xổ số miền Bắc, nếu khách trúng sẽ trả 80.000 đồng tương ứng với 1 điểm. Hiện tại T không còn giữ các bảng thống kê lô, đề hay

tích kê từ tháng 01/2022 đến ngày 18/01/2022. T cũng không nhớ là các ngày trên đánh bạc được bao nhiêu tiền và hưởng lợi bao nhiêu tiền.

Ngày 19/01/2022, T bán số lô, đề cho 06 khách vắng lai (không rõ nhân thân lai lịch), cụ thể: số lô 86 đánh 225.000 đồng; số lô 11, 73, 86 mỗi số đánh 2.250.000 đồng; số đề 55 đánh 22.000 đồng; số đề 04, 21, 75, 95 mỗi số đánh 11.000 đồng; số đề 58, 85, 08, 04, 40, 76, 67, 68, 78, 86 mỗi số đánh 110.000 đồng; số đề 13, 31, 18, 81, 68, 86 mỗi số đánh 33.000 đồng; số đề 975, 597, 798 mỗi số đánh 10.000 đồng; số đề 221, 795 mỗi số đánh 30.000 đồng. Khoảng 18 giờ ngày 19/01/2022, Nguyễn Xuân Đ đến quầy bán lô đề của T tại trước cửa tòa nhà HH2B, khu đô thị L, phường H, quận H, TP Hà Nội để mua số đề, cụ thể: các 17, 99 (mỗi số là 110.000 đồng) = 220.000 đồng. T khuyến mãi mỗi số 10.000 đồng nên Đ chỉ phải trả 200.000 đồng.

Tổng số tiền T đánh bạc ngày 19/01/2022 là 8.220.000 đồng.

Đối với Nguyễn Xuân Đ khai nhận phù hợp với lời khai của T, số tiền Đ đánh bạc ngày 19/01/2022 là 200.000 đồng. Do Đ chưa có tiền án tiền sự liên quan đến các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên hành vi của Đ chưa cấu thành tội đánh bạc. Ngày 07/3/2022, Công an quận H đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Xuân Đ về hành vi đánh bạc theo khoản 1 Điều 26 - Nghị định 167/CP với mức xử phạt là 350.000 đồng.

Đối với các khách vắng lai qua đường đã mua lô, đề của T, T khai không biết nhân thân lai lịch của họ nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với số tiền 9.130.000 đồng đã thu giữ của T trong đó có 8.220.000 đồng tiền đánh bạc, còn lại 910.000 đồng là tiền cá nhân của T thì Cơ quan Điều tra đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

Tại bản cáo trạng số 156/CT-VKS-HM ngày 26/5/2022, VKSND quận Hoàng Mai truy tố Phạm Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 - BLHS

Tại phiên toà: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, tỏ ra ăn năn hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND quận Hoàng Mai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 08 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 16 tháng đến 24 tháng về tội đánh bạc

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.220.000 đồng; trả lại bị cáo số tiền 910.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 19/01/2022, tại khu vực trước cửa Tòa nhà HH2B, khu đô thị L, phường H, quận H, TP Hà Nội; khi Phạm Văn T đang ngồi tính toán tiền thắng thua lô, đề thì bị Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận H kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang, thu giữ của T 8.220.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc và vật chứng là các tích kê ghi số lô, đề. Như vậy hành vi của Phạm Văn T đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 - BLHS. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo.

[3] Đối với các khách vắng lai qua đường đã mua lô, đề của T, T khai không biết nhân thân lai lịch của họ nên Cơ quan Điều tra không xử lý là có căn cứ.

[4] Đối với hành vi của Nguyễn Xuân Đ đã mua số đề của T ngày 19/01/2022 với số tiền là 200.000 đồng, do Đ chưa có tiền án tiền sự liên quan đến các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh

bạc, giá bạc nên hành vi của Đ chưa cấu thành tội đánh bạc, do đó Cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Xuân Đ là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 8.220.000 đồng do cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo: đây là tiền bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 910.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo

- Đối với các tích kê ghi số lô, đề đã thu giữ: đây là các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1,2,5 Điều 65 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: phạt **Phạm Văn T 07 (bảy) tháng tù** nhưng cho **hưởng án treo**, hạn **thử thách** là **14 (mười bốn) tháng** kể từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho UBND phường H, quận H, TP Hà Nội quản lý giáo dục trong thời gian thử thách,

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

*** Về vật chứng:** áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.220.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ (đã chuyển Thi hành án dân sự quận H tại Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 08/3/2022 giữa Công an quận H và Chi cục Thi hành án dân sự quận H)

- Trả lại bị cáo 910.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội (tại Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 08/3/2022 giữa Công an quận H và Chi cục Thi hành án dân sự quận H)

* **Về án phí:** áp dụng Điều 136 - BLTTH 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

* **Về quyền kháng cáo:** áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

* **Về việc thi hành án:** áp dụng Điều 26 - Luật thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Công an quận H, Hà Nội
- Cơ quan THA hình sự quận H, Hà Nội
- Cơ quan THA dân sự quận H, Hà Nội
- UBND phường H quận H, TP Hà Nội
- Bị cáo
- Lưu HSVA, VP

Đỗ Thị Mai Thu

